

Ninh Hòa, ngày 14 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 791/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan D, sinh năm 199 ;

Nơi cư trú: Thôn I, xã L, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông Phan T, sinh năm 1999 ;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhân sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan D và ông Phan T.**

- 2. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân:** Bà Phan D và ông Phan T thuận tình ly hôn.

- Về con chung:** Bà Phan D và ông Phan T thỏa thuận như sau: Giao con chung là Phan V, sinh ngày 06/8/201 cho bà Phan D chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Phan T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phan T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung:** Bà Phan D và ông Phan T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:** Bà Phan D và ông Phan T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan D và ông Phan T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí Dân sự sơ thẩm về giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình. Bà D tự

nguyện nộp thay án phí cho ông T. Tổng cộng bà D phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005377 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Hoàn lại cho bà D 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định chung: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã L, thị xã Ninh Hòa, GCNKH số: 48/201, ngày 01/8/201 ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy My